

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án: Đập dâng Lão Tâm, xã Cát Thắng, huyện Phù Cát
Địa điểm xây dựng: Huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 20/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Văn bản số 1419/UBND-KT ngày 25/3/2019 của UBND tỉnh về việc chủ trương lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình Đập dâng Lão Tâm;

Căn cứ Nghị Quyết số 43/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư và sửa đổi, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4679/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch đầu tư công năm 2020 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 28/TTr-BQL ngày 14/01/2020; báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp

và PTNT tại Văn bản số 89/SNN-QLXDCT ngày 14/01/2020 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 31/BC-SKHĐT ngày 14/01/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Dự án Đập dâng Lão Tâm, xã Cát Thắng, huyện Phù Cát, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đập dâng Lão Tâm, xã Cát Thắng, huyện Phù Cát.

2. Nhóm dự án: Nhóm B.

3. Loại và cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cấp IV.

4. Người quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

6. Tổ chức tư vấn lập dự án: Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung.

7. Chủ nhiệm lập dự án: Thạc sỹ Đỗ Cảnh Hòa.

8. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

Nhằm đảm bảo an toàn cho công trình, đảm bảo khẩu độ tiêu thoát lũ, dâng mực nước để cấp nước tưới ổn định cho 1.320 ha đất sản xuất nông nghiệp các xã Cát Nhơn, Cát Hưng, Cát Thắng, Cát Tiến, Cát Chánh thuộc huyện Phù Cát và xã Nhơn Hạnh thuộc thị xã An Nhơn, góp phần phát triển kinh tế địa phương; hạn chế ngập úng phía thượng lưu, đảm bảo an toàn cho người và tài sản vùng dự án, giảm thiểu các tác động môi trường tiêu cực sau mùa lũ, phục vụ nhu cầu giao thông nông thôn qua lại giữa 2 vùng.

9. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng

- Đập dâng: Xây dựng đập dâng mới thay thế đập dâng cũ đã xuống cấp. Tuyến công trình cách tuyến đập dâng cũ 30m về phía thượng lưu. Kết cấu đập dâng bằng bê tông cốt thép M250, rộng 93,80m (kể cả trụ pin, trụ biên và khoang tràn tự do), bao gồm 08 cửa xả mỗi cửa rộng 9m, điều tiết bằng van phẳng bằng thép cao 3,2m, vận hành bằng tời chạy điện; vai bên vai đập bố trí 02 khoang tràn tự do, mỗi khoang rộng 3m. Xử lý nền móng thân đập bằng cọc bê tông cốt thép, chống thấm nền đập bằng cừ larsen. Trên đập có cầu giao thông rộng 4,0m, tải trọng H13 phục vụ quản lý vận hành và kết hợp giao thông.

- Công lấy nước: Xây dựng mới hai công lấy nước đầu kênh Bắc và kênh Nam. Kiên cố hóa 1,953km kênh Nam bằng BTCT M200, mặt cắt hình chữ nhật.

- Nhà quản lý vận hành: Xây dựng nhà quản lý vận hành phía bờ tả, kết cấu khung dầm bê tông cốt thép, diện tích xây dựng 119m².

- Hệ thống điện quản lý vận hành: Xây dựng đường dây trung áp 22kV, chiều dài 0,454 km; 01 trạm biến áp công suất 100kVA-22/0,4kV và điện chiếu sáng.

- Đê thượng, hạ lưu đập: Xây dựng 2,231 km đê, kè bờ tả và bờ hữu bảo

vệ mái thượng, hạ lưu đập. Cao trình đỉnh đê, kè thay đổi từ +6.96m đến 5.20m. Thân đê kết cấu bằng đất đắp đầm chặt K95. Mái phía sông kết cấu bằng đá hộc lát khan trong khung bê tông cốt thép M200, chân bằng lăng thể đá hộc chống xói. Mái phía đồng trồng cỏ và gia cố bằng bê tông chống xói. Mặt đê kết cấu bằng bê tông M250, dày 20cm kết hợp giao thông.

10. Địa điểm xây dựng: Huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

11. Diện tích sử dụng đất: Tổng diện tích sử dụng đất 9,27 ha, trong đó diện tích chiếm đất vĩnh viễn 8,07 ha (gồm 6,86 ha đất hiện trạng công trình và 1,21 ha đất mở rộng) và diện tích chiếm đất tạm thời 1,20 ha.

12. Số bước thiết kế: Thiết kế 2 bước (Thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công).

13. Phương án thiết kế cơ sở:

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị
I	Thông tin chung		
1	Diện tích tưới thiết kế	ha	1.320
II	Thủy văn		
1	Cao trình mực nước lũ chính vụ tần suất thiết kế P=2%	m	6,09
2	Cao trình mực nước lũ chính vụ P=10%	m	5,61
3	Cao trình MNDBT	m	3,40
4	Lưu lượng lũ chính vụ P=10%	m ³ /s	768,04
III	Đập dâng		
1	Vị trí tuyến		Cách thượng lưu tuyến đập cũ 30m
2	Hình thức		Đập có cửa điều tiết kết hợp tràn tự do
3	Kết cấu đập		BTCT
4	Cao độ mực nước thiết kế trước đập (MNDBT)	m	+3,40
5	Cao độ sân trước	m	+0.20
6	Cao độ ngưỡng đập	m	+0.40
7	Cao độ đáy bể tiêu năng	m	-2,50
8	Cao độ sân sau	m	-1,50
9	Cao độ mặt cầu giao thông	m	+7.10
10	Cao độ sàn lắp máy đóng mở	m	+11.50
11	Số cửa xả sâu	cửa	08
12	Bề rộng một cửa	m	9,00
13	Kết cấu cửa van	Cửa phẳng, thép	
14	Thiết bị đóng mở	Máy tời	

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị
15	Số cửa tràn tự do	cửa	02
16	Cao độ đỉnh ngưỡng tràn tự do	m	+3,40
17	Bề rộng một cửa tràn tự do	m	3,00
18	Tổng bề rộng thoát nước qua đập	m	91,40
19	Gia cố nền đập		Cọc BTCT
20	Chống thấm qua nền đập		Cừ larsen dài 6m
21	Bề rộng ngang đập (kể cả trụ pin)	m	93,80
22	Chiều dài sân trước	m	10,00
23	Chiều dài ngưỡng đập	m	11,00
24	Chiều dài bề tiêu năng	m	16,50
25	Chiều dài gia cố sân sau	m	30,00
26	Hình thức tiêu năng	Tiêu năng đáy, bể tường kết hợp	
27	Chiều sâu bể tiêu năng	m	1,00
28	Chiều cao tường tiêu năng	m	0,40
29	Bề rộng cầu giao thông trên mặt đập	m	4,0
30	Tải trọng qua cầu		H13
31	Kết cấu cầu		Cầu dầm BTCT
IV	Gia cố đê thượng hạ lưu đập		
1	Chiều dài kè (bờ tả+ bờ hữu)	m	2.230,50
2	Cao trình đỉnh đê bờ tả	m	+6.64 ÷ 5,25
3	Cao trình đỉnh đê bờ hữu	m	+6.96 ÷ 5,20
4	Kết cấu mái đê		Đá hộc lát khan trong khung giằng
5	Kết cấu chân đê		Dầm chân BTCT, kích thước (25x50)cm, kết hợp đá hộc đổ rời
6	Kết cấu mặt đê		BT M250
V	Kiên cố kênh chính Nam		
1	Chiều dài kênh	m	1.953
2	Kết cấu		Kênh chữ nhật BTCT M200
VI	Hệ thống điện		
1	Đường dây 22kV; Trạm biến áp 100 KVA-22/0,4kV và điện chiếu sáng	Hệ thống	01
VII	Nhà quản lý vận hành và chứa phai		
1	Vị trí		Bờ tả đập
2	Diện tích xây dựng nhà quản lý	m ²	119,00

14. Phương án giải phóng mặt bằng:

- Phạm vi ảnh hưởng: Ảnh hưởng đến diện tích đất đai, cây cối, hoa màu, vật kiến trúc của nhân dân huyện Phù Cát.

- Cơ chế chính sách: Phương án giải phóng mặt bằng của dự án được lập và phê duyệt theo các quy định hiện hành Nhà nước.

- Phương thức thực hiện: Chủ đầu tư và UBND huyện Phù Cát phối hợp thành lập Hội đồng bồi thường để giải phóng mặt bằng trong phạm vi thi công xây dựng công trình.

15. Tổng mức đầu tư: 123.300.000.000 đồng (Một trăm hai mươi ba tỷ, ba trăm triệu đồng)

- Chi phí bồi thường, GPMB : 2.257.209.000 đồng;

- Chi phí xây dựng : 98.869.083.000 đồng;

- Chi phí thiết bị : 2.714.380.000 đồng;

- Chi phí QLDA : 1.820.191.000 đồng;

- Chi phí tư vấn ĐTXD : 5.701.365.000 đồng;

- Chi phí khác : 3.521.663.000 đồng;

- Chi phí dự phòng : 8.416.109.000 đồng.

16. Nguồn vốn đầu tư: Vốn đầu tư công ngân sách tỉnh do tỉnh quản lý giai đoạn 2016-2020, giai đoạn 2021-2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác.

17. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

18. Đơn vị vận hành khai thác:

- Hạng mục đập dâng trên sông (bao gồm hệ thống điện vận hành và hệ thống kênh): Giao cho Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định quản lý, vận hành khai thác.

- Hệ thống đê thượng hạ lưu đập và các hạng mục khác: Giao cho UBND huyện Phù Cát quản lý, vận hành khai thác.

19. Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2023.

20. Phương thức thực hiện dự án: Theo Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Đập dâng Lão Tâm, xã Cát Thắng, huyện Phù Cát với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 3. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và

Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10 (14b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
Dự án: Đập dâng Lão Tâm, xã Cát Thắng, huyện Phù Cát
Địa điểm xây dựng: Huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Dịch vụ phi tư vấn								
1	Số 01-BH: Bảo hiểm xây dựng công trình	1.046.310	Ngân sách Tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I, II năm 2020	Hợp đồng trọn gói	24 tháng
Dịch vụ tư vấn								
2	Số 01-TV: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu Tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	4.914	Ngân sách Tỉnh	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý I năm 2020	Hợp đồng trọn gói	60 ngày
3	Số 02-TV: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	100.000	Ngân sách Tỉnh	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý I, II năm 2020	Hợp đồng trọn gói	60 ngày
4	Số 03-TV: Tư vấn khảo sát lập Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán	2.702.626	Ngân sách Tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý I năm 2020	Hợp đồng trọn gói	04 tháng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
5	Số 04-TV: Giám sát thi công xây dựng và thiết bị	1.542.099	Ngân sách Tỉnh	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý I, II năm 2020	Hợp đồng trọn gói	24 tháng
6	Số 05-TV: Tư vấn lập hồ sơ kỹ thuật thửa đất	101.583	Ngân sách Tỉnh	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I, II năm 2020	Hợp đồng trọn gói	01 tháng
7	Số 06-TV: Tư vấn khảo sát, lập phương án kỹ thuật thi công và dự toán rà phá bom mìn, vật liệu nổ	20.000	Ngân sách Tỉnh	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I, II năm 2020	Hợp đồng trọn gói	02 tháng
8	Số 07-TV: Tư vấn kiểm toán công trình	1.276.880	Ngân sách Tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Khi đủ điều kiện quyết toán vốn đầu tư	Hợp đồng trọn gói	04 tháng
9	Số 07-TV: Thẩm định giá vật tư, thiết bị	10.000	Ngân sách Tỉnh	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2020	Hợp đồng trọn gói	01 tháng
Xây lắp								
10	Số 01-XL: Thi công xây dựng công trình và lắp đặt thiết bị	106.662.636 (trong đó, chi phí xây dựng và thiết bị 101.583.463 đồng; chi phí dự phòng 5%: 5.079.173)	Ngân sách Tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý I, II năm 2020	Hợp đồng theo đơn giá cố định	24 tháng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
11	Số 02-RPBM: thi công rà phá bom mìn và vật liệu nổ	400.000	Ngân sách Tỉnh	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I, II năm 2020	Hợp đồng trọn gói	02 tháng
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 113.867.048.000 đồng								